

V/v yêu cầu báo giá thiết bị y tế
Gói thầu: cung cấp và lắp đặt thiết bị
y tế hệ thống phẫu thuật nội soi và
thiết bị cho nha khoa

An Giang, ngày 22 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Sở Y tế An Giang (Chủ đầu tư) có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: cung cấp và lắp đặt thiết bị y tế hệ thống phẫu thuật nội soi và thiết bị cho nha khoa, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Sở Y tế An Giang, số 15 Lê Triệu Kiết, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Chương Bình, chức vụ: Chuyên viên phòng KHTC, số điện thoại di động: 0966947147, địa chỉ email của người được giao nhiệm vụ tiếp nhận báo giá: phamchuongbinh@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại địa chỉ: Sở Y tế An Giang (Phòng Kế hoạch – Tài chính) số 15 Lê Triệu Kiết, phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 22 tháng 4 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 06 tháng 5 năm 2024.

Riêng đối với trường hợp hồ sơ gửi qua đường bưu điện thời hạn tiếp nhận được tính theo ngày văn thư Sở Y tế nhận được hồ sơ.

* Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu không nhỏ hơn 90 ngày, kể từ ngày 06 tháng 5 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế (bao gồm: linh kiện, phụ kiện, vật tư kèm theo máy chính) (Đính kèm Phụ lục).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Cụ thể theo Phụ lục: Danh mục Trang thiết bị y tế kèm theo Công văn này. Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Nhà cung cấp chịu trách nhiệm toàn bộ việc vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, chi phí đào tạo hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản, bảo trì cho cán bộ kỹ thuật, giao hàng tại nơi sử dụng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 150 ngày (Ghi theo thời gian dự kiến giao hàng, phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu).

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Tỷ lệ tạm ứng 30% giá trị hợp đồng kinh tế, thanh toán 70 % giá trị hợp đồng còn lại sau khi nghiệm thu, bàn giao, lắp đặt hoàn chỉnh tại đơn vị sử dụng và các điều kiện tạm ứng (bảo lãnh tiền tạm ứng), thanh toán (thu hồi tiền tạm ứng trước khi thanh toán) ... Cùng các nội dung khác sẽ được thể hiện cụ thể theo quy định khi ký kết hợp đồng kinh tế.

5. Các thông tin khác: Yêu cầu gửi kèm báo giá gồm:

- Công ty báo giá thực hiện đúng theo mẫu đính kèm Công văn này. Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng không giá.

- Cần thiết gửi kèm Catalog máy bản tiếng Anh và bản dịch tiếng Việt (bản scan và file mềm tiếng Việt) để tham khảo.

- Cam kết dịch vụ: Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng: Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu. Về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt: Đến các Đơn vị sử dụng, lắp đặt hoàn chỉnh, hướng dẫn sử dụng thành thạo cho nhân viên sử dụng đến bàn giao, nghiệm thu, kèm hồ sơ nhập khẩu máy đầy đủ, hợp pháp, đúng theo quy định, đúng theo hợp đồng kinh tế. Khi có yêu cầu kiểm tra và sửa chữa đột xuất do máy móc hư hỏng trong thời gian bảo hành, nhà thầu có mặt trong vòng: 48 giờ. Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ kiện trong ít nhất 5 năm. Về bảo quản thiết bị y tế: Điều kiện bảo quản từng thiết bị cụ thể về nhiệt độ, độ ẩm v.v... Trang thiết bị phải được nhiệt đới hóa, phù hợp với môi trường Việt Nam.

- Xuất xứ máy chính: ... (Nêu rõ); Xuất xứ (Linh kiện (nếu có), phụ kiện): ... (Nêu rõ); Năm sản xuất yêu cầu: 2023 trở về sau; Chất lượng hàng hóa: Hàng mới 100%; Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương; Về nguồn điện sử dụng: Đảm bảo phù hợp nguồn điện 220V tại Việt Nam.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận :

- Nhu trên;
- Website Sở Y tế An Giang;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Hiền



Phụ lục

DANH MỤC BẢNG MÔ TẢ THIẾT BỊ Y TẾ YÊU CẦU BÁO GIÁ
GÓI THẦU: CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ Y TẾ HỆ THỐNG
PHẪU THUẬT NỘI SOI VÀ THIẾT BỊ CHO NHÀ KHOA

(Kèm theo Công văn số 1005 /SYT-KHTC ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Sở Y tế)

TT	Tên thiết bị (Có mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật)	Số lượng	Đơn vị sử dụng
1	<p>BỘ THĂM KHÁM RĂNG BỘ DỤNG CỤ KHÁM RĂNG Năm sản xuất: 2023 trở về sau Chất lượng hàng hóa: Mới 100% Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương</p> <p>Cấu hình và tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Cán gương - 01 Mặt gương - 01 Kẹp gấp - 01 Thám trâm - 01 Khay đựng cạn 20 cm 	50	TTYT TX TC
2	<p>BỘ TRÁM RĂNG Năm sản xuất: 2023 trở về sau Chất lượng hàng hóa: Mới 100% Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương</p> <p>Cấu hình và tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Dụng cụ khắc - Phụ hình răng - 01 Bay trộn nha Fig. 1 - 01 Dụng cụ nhồi chất trám Fig. 1 - 01 Dụng cụ nhồi chất trám Fig. 3 - 01 Dụng cụ nhồi chất trám Fig. 5 - 01 Dụng cụ nhồi chất trám Fig. 6 - 01 Dụng cụ nhồi chất trám Fig. 1/2 - 01 Dụng cụ đánh bóng Fig. 26/29 - 01 Khay quả đậu 	10	TTYT TX TC
3	<p>BỘ KÌM NHỎ RĂNG NGƯỜI LỚN Năm sản xuất: 2023 trở về sau Chất lượng hàng hóa: Mới 100%</p>	20	TTYT TX TC

	<p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương</p> <p><u>Cấu hình và tính năng kỹ thuật:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Kèm nhỏ răng cửa trên - 01 Kèm nhỏ răng cửa dưới - 01 Kèm nhỏ chân răng cửa trên - 01 Kèm nhỏ chân răng cửa dưới - 01 Kèm nhỏ răng 6 & 7 hàm trên phải - 01 Kèm nhỏ răng 6 & 7 hàm trên trái - 01 Kèm nhỏ răng tiền hàm trên - 01 Kèm nhỏ răng tiền hàm dưới - 01 Kèm nhỏ răng hàm dưới - 01 Kèm nhỏ răng sừng bò hàm dưới 		
4	<p>BỘ DỤNG CỤ NHỎ RĂNG SỮA</p> <p>Năm sản xuất: 2023 trở về sau</p> <p>Chất lượng hàng hóa: Mới 100%</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương</p> <p><u>Cấu hình và tính năng kỹ thuật:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Kìm nhỏ răng cửa hàm trên - 01 Kìm nhỏ răng hàm trên - 01 Kìm nhỏ răng hàm – hàm trên - 01 Kìm nhỏ chân răng hàm trên - 01 Kìm nhỏ răng cửa hàm dưới - 01 Kìm nhỏ răng hàm dưới - 01 Kìm nhỏ răng hàm – hàm dưới 	06	TTYT TX TC
5	<p>HỆ THỐNG NỘI SOI TẠI MŨI HỌNG</p> <p>Năm sản xuất: 2023 trở về sau</p> <p>Chất lượng hàng hóa: hàng mới 100%</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương</p> <p><u>Cấu hình cung cấp bao gồm:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Bộ xử lý hình ảnh tích hợp chung khối với Nguồn sáng LED : 01 cái 2) Dây dẫn sáng: 01 cái 3) Camera loại CMOS , 1/3 inch: 01 cái 4) Bàn đạp chân: 01 cái 5) Ống soi/ Optic tai, mũi: 0⁰ Ø 4.0 mmx175mm: 01 cái 6) Ống soi/ Optic tai, mũi: 30⁰ Ø 4.0 mmx175mm: 01 cái 	01	TTYT AP

- 7) Optic soi thanh quản : 70⁰Ø 4.0mmx175mm: 01 cái
- 8) Tay đỡ Camera: 01 cái
- 9) Màn hình LCD ≥ 24 inch: 01chiếc (Hiệu: SamSung; LG hoặc tương đương, mua tại Việt Nam)
- 10) Card bắt ảnh cho nội soi TMH kèm cáp tín hiệu: 01 bộ (mua tại Việt Nam)
- 11) Xe đặt máy nội soi: 01 cái (mua tại Việt Nam)

Thông số kỹ thuật:

- Được nâng cấp lên độ phân giải cao của hệ thống Full HD
- Được thiết kế để chẩn đoán dễ dàng và thuận tiện
- Có cổng LAN giúp kết nối thiết bị thuận tiện hơn
- Bật / tắt đèn và dừng hình dễ dàng hơn bằng công tắc bàn đạp chân.
- Cài đặt chức năng theo người dùng (cân bằng trắng W/B + chụp hình Capture, chỉnh màu đỏ xanh, sắc nét, sáng tối)
- Đầu camera chống thấm nước **thuật**
- Nguồn điện : AC 100~240V, 50/60Hz
- Trọng lượng : 8kg
- Kích thước ; 420(W) x 350(D) x 100(H)mm
- Giá giữ dây dẫn sáng: 1 lỗ
- Chiều dài cáp Camera: 3 mét
- Ngõ ra video: HDMI: 1920 x 1080p (60 fps)
- Hỗ trợ USB : Tối đa. 32G
- Chụp khung hình: 1,2,4 khung hình
- Cảm biến ảnh : CMOS
- Thông số Camera:
 - ✓ Loại tay cầm: dạng súng hoặc thẳng
 - ✓ Độ phân giải: Full HD 1920*1080p
 - ✓ Nguồn cấp: DC±12(±10%)
 - ✓ Nguồn tiêu thụ: 150mA
 - ✓ Nhiệt độ hoạt động: -20~55°C
 - ✓ Nhiệt độ lưu trữ: -40~75°C
- Nguồn sáng:
 - ✓ LED 80W, 1 kênh
 - ✓ Nhiệt độ màu: 6500K
 - ✓ Chỉ số CRI: 70~85
 - ✓ Tuổi thọ bóng đèn: hơn 30,000 giờ
- Cáp dẫn sáng:
 - ✓ đường kính 4mm;
 - ✓ Chiều dài: 1.5m, 2m, 2.5m, 3m hoặc hơn
- Đầu nối lăng kính Adapter
 - ✓ Loại: C-MOUNT

Được thiết kế cho Camera nội soi dạng súng hoặc dạng thẳng

6 KÍNH SOI CỔ TỬ CUNG QUANG HỌC

Năm sản xuất: 2023 trở về sau

Chất lượng hàng hóa: hàng mới 100%

Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương

Cấu hình cung cấp:

01 xe đỡ kính soi di động và nguồn sáng LED

- 01 bộ khung đỡ kính
- 01 tay cầm
- 01 adapter kèm bộ lọc ánh sáng xanh
- 01 phần điều khiển phóng đại 03 mức
- 01 ống kính Binocular đặt nghiêng 45°, tiêu cự f=125mm
- 02 thị kính điều chỉnh được, WF 20 xV
- 01 vật kính f=300mm
- 01 khăn đậy che bụi
- 01 cáp nguồn và phụ kiện kèm theo
- 01 Bộ Camera kết nối hình ảnh cho kính soi cổ tử cung HD, hỗ trợ kết nối chuẩn HDMI
- 01 bộ sách hướng dẫn sử dụng

Phần tặng riêng (mua tại Việt Nam):

- 01 Màn hình hiển thị LCD 24'', hãng SamSung (mua tại Việt Nam)

❖ Tổng quan về thiết bị:**Thiết kế gọn nhẹ**

- Thiết kế thân thiện với người dùng
- Thiết kế tiện dụng, dễ cài đặt chiều cao, tiêu cự và góc cho phép nó được định vị với độ chính xác đến từng milimet
- Thay thế đơn giản thị kính và Vật kính

Thấu kính quang học xuất sắc

- Cho hình ảnh rõ nét, chi tiết độ phân giải cao
- Màu sắc tự nhiên (quang học apochromatic)
- Đường truyền tia song song (đường dẫn quang và ánh sáng) để chiếu sáng tốt hơn cho trường quan sát
- Các mức thu phóng đại Zoom khác nhau cho quan sát tổng quát ở độ phóng đại thấp và chi tiết rõ ràng ở độ phóng đại cao hơn

Chiếu sáng cực sáng

01

TTYT
CĐ

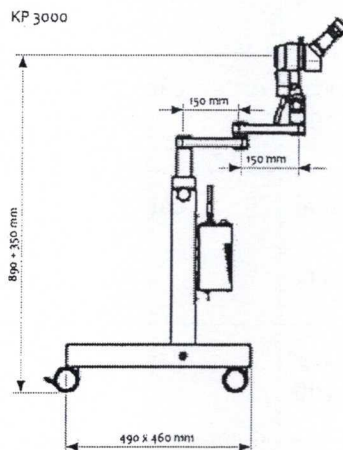
Cho phép lựa chọn của các nguồn sáng khác nhau. Cho dù đồng trục chiếu sáng lạnh, trực tiếp đèn halogen hoặc đèn LED - cả 3 phiên bản cung cấp ánh sáng màu thực sự phù hợp và làm cho cấu trúc giải phẫu và mạch máu rõ ràng có thể nhìn thấy.

Tính năng kỹ thuật:

- Chiều cao trụ mang kính: 600mm
- Ống thẳng: $f=125\text{mm}$
- Ống nghiêng: $f=125\text{mm}$
- Vật kính objective: $f=300\text{mm}$
- Thị kính: WF 20 x V với Diopter bù (tùy chọn WF 16 x V)
- Bộ lọc ánh sáng xanh: thiết kế dạng xoay
- Nguồn sáng: LED one, điều chỉnh liên tục
- Tay cầm hình T: có thể gắn bên trái hay phải
- Bộ phóng đại thay đổi 3 bước với vật kính $f=300\text{mm}$:

Mục tiêu	0.63	1.0	1.6	vật kính $f=300\text{mm}$
Độ phóng đại	5.0	8.0	13	
trường nhìn ϕ mm	36.0	22.0	15.0	thị kính WF 20xV

Kích thước kính:



7 **HỆ THỐNG PHẪU THUẬT NỘI SOI**
HỆ THỐNG PHẪU THUẬT NỘI SOI Ổ BỤNG

01

TTYT
AP

Năm sản xuất: 2023 trở về sau

Chất lượng hàng hóa: Mới 100%

Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, EC

CẤU HÌNH CUNG CẤP:

I. HỆ THỐNG CAMERA NỘI SOI KỸ THUẬT SỐ HD - ENDOCAM LOGIC HD Lite

1. Hộp xử lý hình ảnh ENDOCAM LOGIC HD Lite: 01 bộ
2. Đầu Camera ENDOCAM LOGIC HD: 01 cái
3. Thấu kính zoom RIWO: 01 cái

II. NGUỒN SÁNG LED - ENDOLIGHT LED 1.2 (tuổi thọ bóng đèn 30.000 giờ) : 01 bộ

III. MÀN HÌNH LCD HD CHUYÊN DỤNG CHO Y TẾ 24 INCH: 01 bộ

IV. MÁY BƠM CO2 LƯU LƯỢNG CAO 20 LÍT/ PHÚT: 01 bộ

V. MÁY ĐÓT ĐIỆN CAO TẦN 350W: 01 bộ

VI. BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT NỘI SOI Ổ BỤNG

TT	Mã Số	Dụng cụ	ĐVT	SL
1	8934462	Ống kính soi PANOVIEW ULTRA 30°, đường kính 10mm, dài 305 mm	cái	1
2	806550301	Dây dẫn sáng	cái	1
3	8921.013	Trocar kim loại RIWO-ART, đường kính 5.5 mm, dài 100mm	cái	3
4	8921.123	Nòng trong trocar 5.5 mm, dài 100 mm,	cái	3
5	8923.013	Trocar kim loại RIWO-ART. Đường kính 10mm, dài 100mm	cái	1
6	8923.103	Nòng trong trocar 10 mm, dài 100 mm,	cái	1
7	8923.023	Trocar kim loại RIWO-ART. Đường kính 10mm, dài 100mm	cái	1

8	8923.123	Nòng trong trocar 10 mm, dài 100 mm,	cái	1
9	8385.50	Ống giảm	cái	1
10	8923.802	Van giảm	hộp	1
11	8383.423	Que phẫu tích đơn cực, dạng móc.	cái	1
12	83932817	Kèm gấp và phẫu tích Maryland, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
13	83931817	Kèm gấp không sang chấn, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
14	83931847	Kèm gấp và phẫu tích , đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
15	83934857	Kèm gấp có răng , đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
16	83931877	Kèm gấp Babcock , đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
17	83930417	Kéo Metzebaum, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
18	83930817	Kéo cắt chỉ hàm dạng móc, đường kính 5 mm, dài 330 mm	cái	1
19	8389.911	Dụng cụ gắn clip	cái	1
20	8383.551	Que đẩy chỉ	cái	1
21	83935183	Kèm mang kim, hàm cong phải, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
22	83935193	Kèm mang kim, hàm cong trái, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
23	8170.223	Bộ ống tưới rửa	bộ	1
24	8584732	Ống hút và tưới rửa, dài 410 mm	cái	1
25	8106.034	Dây đốt điện đơn cực	cái	2

26	8108.133	Dây đốt điện lưỡng cực	cái	2
27	839300322	Kèm gấp lưỡng cực, thế hệ ERAGON, đường kính 5.5 mm, dài 330mm	cái	1
28	89.02	Nắp trocar 5.5mm.	gói	1
29	89.08	Nắp trocar 10mm.	gói	1
30	7970405	Chổi rửa	gói	1
31	7970407	Chổi rửa	gói	1
32	7970411	Chổi rửa	gói	1
33	8691	Chổi rửa bề mặt	gói	1
34	33025	Khay dùng bảo quản và tiệt trùng dụng cụ	cái	1

VII. PHỤ KIỆN ĐỂ HOÀN CHỈNH HỆ THỐNG (Mua tại Việt Nam)

- Xe đặt máy, bằng sắt sơn tĩnh điện, có bộ đặt bình CO2, có giá đặt công tắc đạp chân, có giá lắp màn hình, có ổ cắm cho 6 cấp nguồn, 4 bánh xe xoay được, 2 bánh trước có khoá chống trượt (sản xuất tại Việt Nam): 01 cái
- Bộ van điều áp: 01 bộ
- Dây dẫn khí CO2 cao áp, nối bình CO2 với máy bơm CO2, (sản xuất tại Việt Nam): 01 cái
- Bình CO2, loại trung: 03 cái
- Clip cỡ trung bình - lớn. Hộp 108 cái: 01 Hộp

TÍNH NĂNG KỸ THUẬT:

I. HỆ THỐNG CAMERA NỘI SOI KỸ THUẬT SỐ HD ENDOCAM LOGIC HD Lite

1. Hộp xử lý hình ảnh ENDOCAM LOGIC HD Lite: 01 bộ

Bao gồm:

- Hộp xử lý ENDOCAM®Logic HD Lite (5525201)
- Điều khiển từ xa (5525401)
- Thẻ nhớ USB 8GB (56540028)
- Cáp tín hiệu HDMI / DVI-D dài 3,0m (103843)
- Cáp nguồn
- Đĩa DVD phần mềm nguồn mở

Đặc điểm kỹ thuật:

- Độ phân giải tối đa: 1920 x 1200 pixels

- Điều chỉnh độ sáng: điều chỉnh màn chụp tự động + điều khiển khuếch đại tự động
 - Cho phép lưu lại chương trình theo người sử dụng
 - Cân bằng trắng trong dãy nhiệt độ màu 2300K - 7000K
 - Phóng đại kỹ thuật số: tối đa 1.5x
 - Định dạng ảnh được lưu lại: JPEG, TIFF (độ phân giải tối đa 1920 x 1080)
 - Cổng USB ở mặt trước máy cho thẻ nhớ ngoài: SB 2.0 (định dạng FAT32/NTFS)
 - Có thể nhập dữ liệu bệnh nhân thông qua bàn phím
 - Cho phép hiển thị trình đơn trên màn hình
 - Cho phép điều khiển bằng bàn phím và điều khiển từ xa cầm tay
 - Cho phép lựa chọn chức năng cho nút bấm trên đầu camera và điều khiển từ xa cầm tay
 - Tương thích với hệ thống phòng mổ tích hợp
 - Chức năng giao tiếp thông qua Ethernet
 - Có các chế độ hình ảnh đặc biệt (SIM) :
 - + HDR: làm tăng độ sáng những vùng tối và giảm sáng vùng quá sáng (giảm lóa) của hình ảnh.
 - + Tương phản I,II: Tăng cường tương phản và khác biệt màu sắc của hình ảnh nhưng không ảnh hưởng đến màu sắc
 - + Tương phản màu I,II, III: tương tự như chế độ tương phản nhưng ảnh hưởng mạnh hơn lên tông màu căn bản.
 - Cho phép kết nối với ống soi mềm
 - Có ngõ ra điều khiển từ xa: 2 x 3.5 mm jack, stereo
 - Ngõ ra tín hiệu: 2x HDMI
 - Độ phân giải ngõ ra tín hiệu HDMI : Điều chỉnh được từ trình đơn sử dụng:
 - + SXGA 1280 x 1024/60/P (tỷ lệ cạnh 5:4)
 - + HDTV 1920 x 1080/60/P (tỷ lệ cạnh 16:9)
 - + WUXGA 1920 x 1200/60/P (tỷ lệ cạnh 16:10)
 - Đáp ứng các tiêu chuẩn:
 - + Xếp loại an toàn theo EU: EN60601
 - + Tương thích điện từ: EN 60601-1-2 / IEC 601-1-2
 - + Xếp loại thiết bị y tế : Class 1
 - + Xếp loại linh kiện: CF
- 2. Đầu Camera ENDOCAM LOGIC HD: 01 cái**
- Cảm biến: 1 x 1/3 inch CCD
 - Khớp nối với thấu kính kiểu C-mount đa dụng
 - Xử lý hình ảnh kỹ thuật số và truyền tín hiệu kỹ thuật số.
 - 2 nút bấm trên đầu camera có thể lập trình với 4 chức năng

- Góc ra của cáp 30°
- Có thể thay thế cáp tại bệnh viện bởi kỹ sư
- Hấp được.
- Có thể rửa bằng máy
- Phù hợp với tiệt trùng bằng nhiệt độ thấp
- Cáp dài 3 m
- Khối lượng: 110g

3. Thấu kính zoom: 01 cái

Khớp nối C-mount, có cơ cấu khóa snap-on, tiêu cự $t f = 13-29$ mm. Có thể rửa bằng máy. Hấp được.

II. NGUỒN SÁNG LED - ENDOLIGHT LED 1.2 (tuổi thọ bóng đèn 30.000 giờ): 01 bộ

Bao gồm :

- Nguồn sáng ENDOLIGHT LED 1.2 (5161001)
- Cáp nguồn

Đặc điểm kỹ thuật:

- Khả năng chiếu sáng tương đương nguồn sáng Xenon 180W
- Công suất tiêu thụ giảm 80% so với nguồn sáng Xenon tương đương
- Tự động giảm sáng ở hốc cắm khi rút dây dẫn sáng ra khỏi máy
- Chiếu sáng đồng đều trên phẫu trường nội soi.
- Không giảm sáng ở vùng rìa. Không có điểm đen ở trung tâm
- Nhiệt độ màu ổn định trong suốt vòng đời của bóng LED
- Ngõ cắm dây dẫn sáng đa dạng, có thể sử dụng cho nhiều hãng khác nhau
- Độ sáng bàn phím tự động điều chỉnh theo ánh sáng xung quanh, dễ quan sát và không bị lóa
- Có chức năng điều khiển từ xa thông qua nút bấm trên đầu camera
- Loại bóng: 01 bóng LED công suất cao
- Tuổi thọ bóng đèn: 30.000 giờ
- Độ sáng (lumen): 1000 lm
- Nhiệt độ màu: 6500 K
- Điều chỉnh độ sáng: 0 - 100%
- Độ ồn: 25 dB
- Công nghệ làm mát: quạt
- Công suất tiêu thụ: 120 VA
- Đáp ứng các tiêu chuẩn:
 - + Xếp loại an toàn theo EN60601: 1
 - + Tương thích điện từ (EEC): EN 60601-1-2 / IEC 601-1-2

+ Xếp loại thiết bị y tế : Class 1

+ Xếp loại CF

III. MÀN HÌNH LCD HD CHUYÊN DỤNG CHO Y TẾ 24 INCH :01 bộ

- Tối ưu cho ứng dụng nội soi
- Chất lượng hình ảnh vượt trội
- Màn hình đa dụng hỗ trợ những yêu cầu hình ảnh y khoa đa phương thức
- Tương thích với hệ thống camera nội soi của các hãng sản xuất máy nội soi hàng đầu
- Đạt các tiêu chuẩn FDA, TUV, và CE, giúp an toàn cho bệnh nhân, hiệu quả trong lâm sàng và bền chắc so với màn hình không chuyên dụng cho y tế
- Thích hợp với chuẩn tín hiệu tương tự và kỹ thuật số độ phân giải cao từ đa dạng nguồn hình ảnh y tế, bao gồm hình ảnh siêu âm, PACS và từ máy theo dõi dấu hiệu sinh tồn của bệnh nhân
- Có thiết kế làm mát không dùng quạt để giảm thiểu nguy cơ lây lây nhiễm qua đường không khí trong vùng vô trùng
- Dùng công nghệ đèn nền LED để giảm điện năng tiêu thụ
- Kích thước màn hình : 24 inches
- Kích thước hình ảnh(cao x rộng) : 20.4 x 12.8 inches
- Độ phân giải : 1920 x 1200 (WUXGA)
- Độ sáng: 300 cd/m²
- Tỷ lệ tương phản: 1000:1
- Tỷ lệ cạnh: 16:10
- Góc quan sát: 178o
- Thời gian đáp ứng: 14 ms
- Số lượng màu: 16.7 triệu.
- Ngõ vào video: DVI-D, RGBS/VGA/YPbPr (HD-15 hay DVI-I qua đầu nối), S-Video, Composite
- Ngõ ra video: DVI-D
- Đáp ứng tiêu chuẩn môi trường: REACH, RoHS-2, WEEE, Conflict Minerals.
- Đáp ứng các quy định: ANSI/AAMI ES60601-1, CAN/CSA C22.2 No. 60601-1, CAN ICES-3(B)/ NMB-3(B), FCC Class B, EN60601-1, EN60601-1-2, CE, MDD 93/42/EEC, CCC, Class I Medical Device, EAC
- Phụ kiện kèm theo gồm:
 - + Bộ chuyển đổi nguồn, 100-240 VAC, 50-60 Hz sang 24 VDC, 2.7 A
 - + Cáp nguồn AC

- + Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh kèm đĩa CD-ROM đa ngôn ngữ

IV. MÁY BƠM CO₂ LƯU LƯỢNG CAO 20 LÍT/PHÚT: 01 bộ

Bộ tiêu chuẩn gồm:

- Máy chính (2233001)
- Ống bơm CO₂ lưu lượng cao, đường kính 5mm, dài 2.5m (8170101)
- Lọc vệ sinh, hộp 10 cái (4171111)
- Cấp nguồn "

Đặc điểm kỹ thuật:

- Tự động kiểm soát lưu lượng và áp lực
- Mức độ an toàn cao trong Phẫu thuật nội soi ổ bụng
- Thiết kế dễ sử dụng và vận hành chức năng
- Sử dụng khí bơm: CO₂
- Lựa chọn áp lực ổ bụng: 3 - 25 mmHg, mỗi mức điều chỉnh 1 mmHg
- Lưu lượng bơm:
 - + Đổ đầy căn bản: 1 lít/ phút
 - + Lưu lượng cao: 1- 20 lít/ phút
- Đáp ứng các tiêu chuẩn:
 - + Xếp loại an toàn theo VDE 0750 / IEC 601: 1
 - + Tương thích điện từ (EMC) theo EN 60601-1-2: class B
 - + Xếp loại: CF
 - + Xếp loại EU: 2b

V. MÁY ĐÓT ĐIỆN CAO TẦN 350W: 01 bộ

Bao gồm:

- Máy chính.
- Cấp nguồn.
- Bảng điện cực trung tính loại sử dụng nhiều lần.
- Công tắc đạp chân kép cho đơn cực và lưỡng cực.
- Công tắc đạp chân kép cho lưỡng cực.

Đặc điểm kỹ thuật:

- Có khả năng ghi nhớ 100 chương trình
- Có các chương trình cài đặt trước cho phẫu thuật tổng quát hay phẫu thuật nội soi ổ bụng, phẫu thuật nội soi trong môi trường nước, phẫu thuật nội soi ống mềm
- Có 17 chế độ: 10 chế độ cho đơn cực, 7 chế độ lưỡng cực
- Các chế độ cắt đơn cực: Pure, Blend 1, Blend 2, Auto Pure, Auto Blend, Auto Endo

- Các chế độ đốt cầm máu đơn cực: Fulg Forced, Pinpoint contact, Soft, Spray
- Các chế độ cắt lưỡng cực: Pure, Blend
- các chế độ đốt cầm máu lưỡng cực: Micro CV, Micro Auto, Micro HC, Macro
- Có chế độ hàn mạch máu lớn để cầm máu và đóng các mạch máu lớn
- Các chế độ được tự kiểm soát hoàn toàn bởi bộ vi xử lý
- 2 ngõ ra đơn cực có thể sử dụng đồng thời bởi 2 phẫu thuật viên, 2 ngõ ra lưỡng cực
- Hai ngõ ra lưỡng cực có thể được kích hoạt độc lập với ngõ ra đơn cực
- Có hệ thống kiểm tra tự động với bộ vi xử lý kép 32 bit
- Ghi nhớ 32 mã lỗi để giúp kiểm tra và hỗ trợ kỹ thuật
- Khi tiếp xúc không tốt có thể nguy hiểm hay khi gãy cáp, hay kết nối không tốt, máy sẽ ngưng phát năng lượng và báo động bằng đèn và âm thanh
- Đáp ứng tiêu chuẩn: IEC 601-1, IEC 60601-2-2
- Xếp loại và chứng nhận EC: IIB
- Tương thích điện từ: theo tiêu chuẩn IEC 60-601-1-2
- Xếp loại theo IEC 601-1: Class I, type CF
- Tần số hoạt động đơn cực và lưỡng cực: 440 kHz \pm 5%
- Làm mát bằng đối lưu, không dùng quạt
- Cho phép cập nhật phần mềm
- Công suất cắt đơn cực tối đa: 350 W. Công suất đốt cầm máu đơn cực tối đa: 280W
- Công suất cắt lưỡng cực tối đa: 160 W. Công suất đốt cầm máu lưỡng cực tối đa: 130W

VI. BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT NỘI SOI Ổ BỤNG

T T	Dụng cụ	ĐVT	SL
1	Ống kính soi PANOVIEW ULTRA 30°, đường kính 10mm, dài 305 mm	cái	1
	Tối ưu cho độ phân giải cực cao (4K). Hệ thống thấu kính que có độ phân tán thấp để kiểm soát quang sai và tăng cường chất lượng hình ảnh. Cải thiện độ nét ở vùng rìa của hình ảnh. Phẫu trường được chiếu sáng tối ưu.		
2	Dây dẫn sáng	cái	1
	Đường kính 5 mm, dài 3 m. Có lớp bảo vệ chống gập. Khớp nối nhanh snap-on. Kháng nhiệt		
3	Trocar kim loại RIWO-ART, đường kính 5.5 mm, dài 100mm	cái	3

	Đầu xa vát, có công bơm CO ₂ , van dạng bi từ		
4	Nòng trong trocar 5.5 mm, dài 100 mm,	cái	3
	Đầu hình tháp		
5	Trocar kim loại RIWO-ART. Đường kính 10mm, dài 100mm	cái	1
	Đầu xa vát, không có vòng xoắn, có công bơm CO ₂ , van dạng bi từ		
6	Nòng trong trocar 10 mm, dài 100 mm,	cái	1
	Đầu tù		
7	Trocar kim loại RIWO-ART. Đường kính 10mm, dài 100mm	cái	1
	Đầu xa vát, có vòng xoắn, có công bơm CO ₂ , van dạng bi từ		
8	Nòng trong trocar 10 mm, dài 100 mm,	cái	1
	Đầu hình tháp		
9	Ống giảm	cái	1
	đường kính 10mm, dài 170 mm, cho dụng cụ 5.5 mm		
10	Van giảm	hộp	1
	Giảm từ Ø 7 mm, 10 mm, 12.5 mm → 5.5 mm. Hộp 5 cái		
11	Que phẫu tích đơn cực, dạng móc.	cái	1
	Đường kính 5mm, dài 340 mm		
12	Kềm gấp và phẫu tích Maryland, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
	Hàm dài 21 mm, mở kép, cong. Gồm 3 phần: Lõi kềm + Vỏ ngoài cách điện dài 330mm + Tay cầm xoay được, có khóa, có đầu cắm dây đốt điện HF		
13	Kềm gấp không sang chân, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
	Hàm dài 19 mm, mở kép, có cửa sổ. Gồm 3 phần: Lõi kềm + Vỏ ngoài cách điện dài 330mm + Tay cầm xoay được, có khóa, có đầu cắm dây đốt điện HF		
14	Kềm gấp và phẫu tích , đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
	Hàm dài 26 mm, mở 1 bên, có cửa sổ, có răng ngang mịn. Gồm 3 phần: Lõi kềm + Vỏ ngoài cách điện dài 330mm + Tay cầm xoay được, có khóa, có đầu cắm dây đốt điện HF		
15	Kềm gấp có răng , đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
	Hàm dài 17 mm, mở kép, có hàng răng Gồm 3 phần: Lõi kềm + Vỏ ngoài cách điện dài 330mm + Tay cầm xoay được, có khóa, có đầu cắm dây đốt điện HF		
16	Kềm gấp Babcock , đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1

	Hàm dài 26 mm, mở kép. Gồm 3 phần: Lõi kèm + Vỏ ngoài cách điện dài 330mm + Tay cầm xoay được, có khóa		
17	Kéo Metzbaum, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
	Hàm dài 23 mm, cong trái, hàm mở kép. Gồm 3 phần: Lõi kéo + Vỏ ngoài cách điện dài 330mm + Tay cầm xoay được, không có khóa, có đầu cắm dây đốt điện HF		
18	Kéo cắt chỉ hàm dạng móc, đường kính 5 mm, dài 330 mm	cái	1
	Hàm dài 14 mm, có răng, hàm đơn. Gồm 3 phần: Lõi kéo + Vỏ ngoài cách điện dài 330mm + Tay cầm xoay được, không có khóa, có đầu cắm dây đốt điện HF		
19	Dụng cụ gắn clip	cái	1
	Đường kính 10mm, dài 340mm		
20	Que đẩy chỉ	cái	1
	Đường kính 5mm, dài 330 mm		
21	Kèm mang kim, hàm cong phải, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
	Tháo lắp được. Gồm 3 phần: Lõi kèm, Vỏ ngoài, Tay cầm thẳng trục		
22	Kèm mang kim, hàm cong trái, đường kính 5mm, dài 330mm	cái	1
	Tháo lắp được. Gồm 3 phần: Lõi kèm, Vỏ ngoài, Tay cầm thẳng trục		
23	Bộ ống tưới rửa	bộ	1
	loại sử dụng nhiều lần		
24	Ống hút và tưới rửa, dài 410 mm	cái	1
	Có khóa hai chiều, không cần bảo dưỡng		
25	Dây đốt điện đơn cực	cái	2
	dài 3m		
26	Dây đốt điện lưỡng cực	cái	2
	dài 3m		
27	Kèm gấp lưỡng cực , thế hệ ERAGON, đường kính 5.5 mm, dài 330mm	cái	1
	Hàm kiểu Maryland, dài 23 mm. Gồm 3 phần: Lõi kèm + Vỏ ngoài dài 330mm + Tay cầm xoay được		
28	Nắp trocar 5.5mm.	gói	1
	Gói 10 cái		
29	Nắp trocar 10mm.	gói	1
	Gói 10 cái		
30	Chổi rửa	gói	1

	Đường kính chổi 5 mm, dài 48 mm, chiều dài tổng 400 mm. Gói 10 cái		
31	Chổi rửa	gói	1
	Đường kính chổi 7 mm, dài 48 mm, chiều dài tổng 400 mm. Gói 10 cái		
32	Chổi rửa	gói	1
	Đường kính chổi 11 mm, dài 48 mm, chiều dài tổng 400 mm. Gói 10 cái		
33	Chổi rửa bề mặt	gói	1
	Dạng bàn chải. Gói 10 cái		
34	Khay dùng bảo quản và tiệt trùng dụng cụ	cái	1
	Có thể dùng hấp hơi nước hay tiệt trùng nhiệt độ thấp. Có thảm gai và nắp đậy. Kích thước: 60 x 200 x 600 mm		

- **PHỤ KIỆN ĐỂ HOÀN CHỈNH HỆ THỐNG**

- Xe đặt máy, bằng sắt sơn tĩnh điện, có bộ đặt bình CO2, có giá đặt công tắc đạp chân, có giá lắp màn hình, có ổ cắm cho 6 cấp nguồn, 4 bánh xe xoay được, 2 bánh trước có khoá chống trượt (sản xuất tại Việt Nam): 01 cái
- Bộ van điều áp: 01 bộ
- Dây dẫn khí CO2 cao áp, nối bình CO2 với máy bơm CO2, (sản xuất tại Việt Nam): 01 cái
- Bình CO2, loại trung: 03 cái
- Clip cỡ trung bình - lớn. Hộp 108 cái (Mã số: LT-300; Hãng sản xuất: Ethicon; Nước sản xuất: Mỹ, Mexico): 01 Hộp

8	<p>MÁY NÉN KHÍ KHÔNG DẦU, Có hệ thống sấy khí, sử dụng cho 2 ghế nha</p> <p>Năm sản xuất: 2023 trở về sau</p> <p>Chất lượng hàng hóa: Mới 100%</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc tương đương</p> <p>Cấu hình cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy Chính: 01 máy - Dây nguồn: 01 Sợi - Hướng dẫn sử dụng: 01 cuốn <p>Tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp khí không dầu, khô, và sạch - Vận hành êm ái - Không đòi hỏi bảo dưỡng nhiều, chỉ cần thay thế bộ lọc định kỳ 	01	TTYT TS
---	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----	------------

- Cung cấp khí sạch, không mùi
- Màng sấy khí độc quyền
- Màng làm khô khí liên tục làm khô khí ngay cả khi máy vận hành liên tục
- Màng làm khô khí tạo ra khí nén khô liên tục với điểm ngưng tụ áp suất 5 ° C ở nhiệt độ môi trường 40 ° C, loại bỏ sự ngưng tụ trong đường ống ở điều kiện bình thường.
- Bộ phận làm khô màng ngăn cản sự hình thành môi trường ẩm ướt, vi sinh vật sẽ không có điều kiện sinh sôi. Không khí khô bảo vệ các dụng cụ và bảo tồn giá trị sử dụng và giúp đảm bảo các điều kiện điều trị hợp vệ sinh.
- Màng làm khô khí với 1.200 sợi màng rỗng bên trong.
- Bình chứa khí được phủ một lớp kháng khuẩn, các phân tử bạc khóa chặt các enzyme tạo điều kiện trao đổi chất của vi khuẩn, đảm bảo cung cấp khí sạch an toàn và chống mài mòn bên trong bình chứa khí.
- Tự động xả nước cô đọng

Thông số kỹ thuật:

- Điện áp: 230 V, 1 pha
- Tần số: 50/60 Hz
- Số đầu bơm (cylinder): 2
- Hơi đầu ra ở áp suất 5 bar: 125 lít/phút
- Dung tích bình chứa: 20 lít
- Dây áp suất: 6.0 – 7.8 bar
- Độ ồn : xấp xỉ 68 dBA
- Kích thước: 64 x 49 x 43 cm (cao x rộng x sâu)
- Trọng lượng: 38 kg
- Đồng hồ hiển thị áp suất.
- BỘ LỌC:
 - + Bộ lọc đầu vào: 3 µm
 - + Bộ lọc cho màng sấy khí: 3 µm
 - + Bộ lọc nung kết cho màng sấy khí: 35 µm
 - + Nhiệt độ môi trường hoạt động: +10 đến +40 độ C

Độ ẩm : tối đa 95%

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [*ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày*], kể từ ngày ... tháng... năm... [*ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá*].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.